

## HỒI THỨ CHÍN

## HỘI HỌ CHỒNG HẮC PHONG SONG SẮC

**T**oàn-Kim-Phát âm suy nghĩ mãi không ra, lớn tiếng hỏi Kha-Trấn-Ác rằng:

—Đại ca, có khi nào nghe đến cái tên Dương-Khang không ?

Kha-Trấn-Ác lắc đầu đáp:

—Ta chưa hề nghe đến tên này bao giờ.

Thật ra cái tên Dương-Khang là do Trường-Xuân-Tử Khưu-Xứ-Cơ đặt cho đứa con còn trong bào thai của Bao-Tích-Nhuộc, vợ của Dương-Thiết-Tâm trong lúc gặp nhau tại Ngư gia thôn. Sau này Quách-Khiếu-Thiên và Dương-Thiết-Tâm đổi kiếm cho nhau và nhận lời đính ước cho hai đứa trẻ chưa chào đời. Vì vậy nên Lý thị giữ thanh kiếm có khắc chữ «Dương-Khang» và Bao thị giữ thanh kiếm có khắc chữ «Quách-Tĩnh» là thế.

Bọn Giang-Nam-thất-quái cố tìm trong ký ức thì moi làm sao ra cái tên ấy được. Nhưng tình cờ xui khiến cho Toàn-Kim-Phát, nổi tiếng là người thông minh tinh tế nhất, bỗng nhớ lại chuyện cũ, thốt lên một câu:

—Khưu đạo trưởng có ước hẹn với chúng ta đi tìm Bao-Tích-Nhuộc, vợ góa của người bạn cũ là hảo hán Dương-Thiết-Tâm. Biết đâu Dương-Khang là tên của đứa con Dương-Thiết-Tâm chẳng ?

Hàn-Tiểu-Oanh góp ý bàn:

—Hay là bọn mình trở lại tìm đứa nhỏ có kiếm hỏi kỹ xem thế nào.

Cả bọn đều gật đầu cho là có lý nên cùng nhau trở lại chỗ ban nãy.

Từ ngày nhận lời ước hẹn cùng Khưu đạo trưởng, Giang-Nam-thất-quái đã rong ruổi khắp sáu năm trời từ chốn đồng bằng qua sa mạc, đấng cay, ẩm lạnh, sương khổ đủ mùi suốt mấy ngàn ngày dằng dẳng vẫn bắt tằm nhan cá. Nhưng thất quái đã không vì gian khổ mà đổi lòng. Một lời đã hứa dù cho bể cạn non mòn cũng không nản chí, dù gian nan đến đâu cũng chẳng ngại, khó khổ đến đâu cũng chẳng màng.

Hàn-Bửu-Câu có ngựa hay, phi mau đi trước, sáu người kia lục đục theo sau, phút chốc đã thấy lũ trẻ đang bao vòng tròn định xáp lại đánh hai đứa

nhỏ bị vật té khi nãy. Hàn-Bửu-Câu quát tháo nạt nộ om sòm mà chúng không chịu buông tha. Sau cùng quá tức bực ông phi thân nhảy đến nắm cổ luôn hai đứa đầu đàn quăng ra xa té nhòai trên bãi cát.

Nhìn sắc diện người này lộ vẻ hung hăng quá, Đô-Sử cũng khiếp sợ vội thụt lùi lại nhưng còn tiếc rẻ, đưa tay chỉ vào mặt Đà-Lôi hét lớn:

—Bây giờ có người can thiệp ta không làm chi đặng, nhưng ngày mai, có can đảm hai đứa bay giỏi ra gặp tại đây đánh chơi keo nữa !

Đà-Lôi vẫn ương ngạnh đáp:

—Thì ngày mai, tại đây, ta đâu có sợ.

Đà-Lôi mạnh miệng hứa như vậy vì tin tưởng có anh mình là Oa-Khoát-Đài. Trong các anh em, Oa-Khoát-Đài thương Đà-Lôi nhất. Nếu nhờ đến chắc thế nào anh mình cũng đến bênh, mà có anh giúp cho thì nhất định thắng bọn này như bõn.

Thấy Đà-Lôi đã nhận đấu, bọn Đô-Sử gườm gườm nhìn ông lùn rồi rủ nhau rút lui luôn.

Lúc bấy giờ có đủ mặt thất quái, ai nấy đều nhìn thấy Quách-Tĩnh bị máu mũi máu mồm ra đỏ mặt, chưa kịp lau chùi, nhưng vừa nhận ra Chu-Thông vội vàng đến trước mặt chấp tay lễ phép nói:

—Xin bác vui lòng trả dao lại cháu.

Chu-Thông cầm dao chủ thủ trong tay, vừa cười vừa hỏi Quách-Tĩnh:

—Nếu em trả lời được câu này, ta trả dao em tức khắc. Con dao này do đâu em có ?

Quách-Tĩnh vê tròn vạt áo thọc vào lỗ mũi ngoái sạch máu, nhưng nó vẫn chảy ra ri rí. Ngược mặt nhìn Chu-Thông một chập rồi Quách-Tĩnh đáp:

—Thưa của mẹ cháu cho cháu đấy.

Chu-Thông hỏi thêm:

—Cha cháu tên họ là gì ?

Vốn từ lúc sanh ra đến nay sống với mẹ không cha cho nên nghe hỏi, Quách-Tĩnh ngỡ ngác rồi lắc đầu tỏ ý không biết.

Cả bọn thấy Quách-Tĩnh ngỡ ngác, hỏi gì cũng lắc đầu nên hết sức chán nản, thất vọng vô cùng. Toàn-Kim-Phát hỏi lại:

—Có phải cha em họ Dương không ?

Quách-Tĩnh lại ngỡ ngác lắc đầu lần nữa.

Tuy Quách-Tĩnh không đáp được các câu hỏi nhưng một khi đã hứa, Giang-Nam-thất-quái vẫn giữ đúng lời, mặc dầu đối với đứa con nít. Vì vậy nên Chu-Thông đem dao chủy thủ trao trả tận tay cho Quách-Tĩnh.

Hàn-Tiểu-Oanh thấy Quách-Tĩnh mặt mày đỏ cả máu đem lòng thương hại, lấy chiếc khăn mỏng đương quấn trên tóc, đến âu yếm lau máu cho Quách-Tĩnh và nhỏ nhẹ nói:

—Thôi em về nhà đi, lần sau đừng đánh lộn nữa mà chúng nó hòa nhau hiếp đáp mà bị đau nhé.

Rồi cả bảy người sửa soạn ngựa và lạc đà chuẩn bị trở lại.

Quách-Tĩnh chưa về, đứng buồn buồn nhìn theo họ. Đà-Lôi gọi lớn:

—Về đi thôi, Quách-Tĩnh.

Lúc ấy bọn Giang-Nam-thất-quái tuy đi đã xa nhưng ông già Kha-Trấn-Ác mắt mù có đôi tai rất thính, nghe văng vẳng hai trẻ gọi nhau là Quách-Tĩnh thì giật mình quay ngựa chạy bay đến gần hỏi lớn:

—Chú nhỏ, ai là Quách-Tĩnh ?

Quách-Tĩnh lễ phép đáp:

—Dạ thưa chính cháu là Quách-Tĩnh.

Kha-Trấn-Ác mừng quá hỏi luôn:

—Cháu có biết má cháu tên gì không ?

Quách-Tĩnh thật thà đáp:

—Dạ má cháu tên «má» !

Kha-Trấn-Ác bật cười nhưng ngọt ngào dỗ:

—Cháu có thể đưa bác về gặp má cháu không ?

Quách-Tĩnh đáp:

—Dạ, má cháu hiện nay không có mặt ở chốn này.

Tuy không nhìn được mặt nhưng Kha-Trấn-Ác nhận thấy giọng nói Quách-Tĩnh có vẻ hẳn học nên quay lại gọi lớn:

—Thất muội ! Mau lại đây ta nhờ chút việc.

Hàn-Tiểu-Oanh vội chạy đến, nhảy xuống ngựa chạy đến gần Quách-Tĩnh nhỏ nhẹ hỏi:

—Cha em ở đâu ?

Quách-Tĩnh sầm mặt lại rồi đáp:

—Cha cháu đã bị quân thù hạ sát từ xưa. Khi nào cháu lớn lên, cháu quyết tìm nó giết lại để rửa thù cho cha cháu.

Hàn-Tiểu-Oanh hỏi luôn:

—Em có nhớ cha em tên gọi là gì không ?

Quách-Tĩnh chớp mắt mấy cái rồi lắc đầu.

Kha-Trấn-Ác hỏi thêm:

—Cháu không biết tên cha cháu sao ? Vậy cháu có biết tên kẻ thù đã giết cha cháu không ?

Quách-Tĩnh bậm môi nghiêng răng đáp:

—Má cháu bảo tên là Đoàn-Thiên-Đức.

Nguyên lai từ ngày đem con vào sa mạc, ở nơi đất khách quê người, Lý thị ngại nếu chẳng may mình có mệnh hệ nào, chẳng còn ai cho nó biết rõ tên kẻ giết chồng để phục thù rửa hận. Vì vậy cho nên mỗi ngày cứ buổi sáng, bà nhắc cho con học thuộc lòng tên Đoàn-Thiên-Đức và tả qua diện mạo của hắn để sau này có gặp để nhận biết.

Bà còn ngại trí con non nớt dạy nhiều tên e lầm lẫn đi chẳng vì vậy nàng không nhắc tên chồng, chỉ dạy nó tên kẻ thù là đủ. Vì lẽ ấy mà Quách-Tĩnh không nhớ tên cha, chỉ nhớ tên kẻ thù là Đoàn-Thiên-Đức.

Khi nghe ba tiếng Đoàn-Thiên-Đức từ miệng Quách-Tĩnh thốt ra, toàn thể Giang-Nam-thất-quái thấy đều mừng rỡ như mới tìm ra của quý. Hàn-Tiểu-Oanh cất tiếng reo mừng, Kha-Trấn-Ác lâm râm khấu niệm tạ ơn trời

đất, Trương-A-Sanh nhảy múa tung bừng cùng Nam-Hi-Nhân ôm nhau quay mấy vòng, Hàn-Bửu-Câu ngồi trên mình ngựa rung đùi thích chí.

Đà-Lôi, Quách-Tĩnh ngơ ngác nhìn mọi người lộ vẻ hân hoan sung sướng như điên cuồng, chẳng hiểu vì lẽ gì, nhìn nhau e ngại.

Rồi Hàn-Tiểu-Oanh hỏi hai đứa:

—Bây giờ hai em lại đây nói chuyện cho vui nhé !

Bây giờ trong dạ Đà-Lôi chỉ mơ ước sớm về nhà gọi anh là Oa-Khoát-Đài sáng mai cùng giúp mình để đánh bại bọn Đô-Sử cho nên chẳng bụng dạ nào muốn ở lại nữa, giục Quách-Tĩnh ra về. Thấy Đà-Lôi rủ, Quách-Tĩnh cũng muốn về luôn nên chỉ nhìn Hàn-Tiểu-Oanh đáp:

—Các cháu phải đi về !

Cả hai nắm tay nhau quay mình chạy. Hàn-Bửu-Câu lật đật gọi lớn:

—Quách-Tĩnh, ở lại, để bạn cháu về trước cũng được, cháu lại đây ta bảo, có việc cần.

Hai đứa bé ngơ ngàng không dám đi, đứng lại nhìn Hàn-Bửu-Câu chờ đợi. Nhưng một chập sau, chẳng biết nghĩ sao, lại nắm tay nhau cắm đầu chạy nữa.

Hàn-Bửu-Câu phi ngựa đuổi theo, vói tay chộp nhẹ vào cánh tay Quách-Tĩnh lôi đứng lại. Nhưng Chu-Thông đã vội quát bảo:

—Tam đệ, đừng làm chúng nó hoảng sợ.

Nói xong Chu-Thông rảo bước chạy lại. Mọi người ngơ ngác nhìn chưa rõ ý định ra sao. Chu-Thông bước đến trước mặt cả hai đứa trẻ giả bộ hơi tay lên trời rồi nắm chặt như người phù thủy bắt quyết trên đầu chúng, rồi cúi xuống lượm viên đá trơn, cười hì hà hỏi:

—Ta có phép làm biến mất mấy viên đá này cho các em xem nhé ! Xem đây ! Úm ba la, một, hai, ba...

Thấy ngồ ngộ, Quách-Tĩnh, Đà-Lôi sáng mắt nhìn nhau rồi ngó Chu-Thông chăm bẳm, không có ý chạy như trước nữa.

Thấy hai chú đã ăn câu rồi, Chu-Thông càng làm ra vẻ trịnh trọng, nhồi ba viên, trao qua bàn tay phải, nhưng thật ra đã nắm gọn trong bàn tay trái, bảo hai đứa chú ý xem kỹ rồi trợn mắt nạt lớn:

—Biến, biến !

Rồi mở tay ra, ba viên đá đầu mất cả !

Quách-Tĩnh,Đà-Lôi lạ quá, chẳng hiểu vì sao thì Chu-Thông đã bỏ tay lên trên cái mũ đang đội quất lớn:

—Hiện ra, hiện ngay lập tức !

Vừa nói xong Chu-Thông lật ngược cái mũ, rõ ràng ba viên đá đang nằm gọn trong đó !

Cả hai chú bé vừa thích vừa lạ và rất phục Chu-Thông có phép quá tài tình hết còn nghĩ đến chạy về nữa.

Chu-Thông vừa dừng tay, đưa mắt nhìn lên trời xanh bát ngát thấy nhiều điểm linh động và có những tiếng nhạn kêu riu rít. Từ phía Bắc một đàn nhạn đông con, sắp thành hình chữ nhân bay tới. Để làm hai đứa bé phục hơn để bề lòi kéo, Chu-Thông nghĩ thêm một kế khác và nói cùng Kha-Trấn-Ác:

—Sư ca, anh cũng nên trở một trò cho chúng nó lóa mắt nhé !

Chẳng chờ Kha-Trấn-Ác trả lời, Chu-Thông rút ngay một chiếc khăn lớn, đưa cho Đà-Lôi bảo:

—Cháu cứ buộc mắt ông này lại đi.

Đà-Lôi vui vẻ làm theo, đem tấm khăn bịt chặt đôi mắt của Kha-Trấn-Ác, cột chặt thật kỹ rồi xoa tay cười hỏi:

—Thưa bác, bịt mắt để chơi lối bắt dê phải không ? Chúng cháu cũng biết chơi kiểu này lắm.

Chu-Thông lắc đầu cười lớn:

—Không phải đâu ! Cách khác hay lạ hơn bắt dê nhiều. Đây hai cháu xem nhé, Ông này đã mù nhưng có thể bắn rơi chim nhạn đang bay tận lưng trời kia kia !

Quách-Tĩnh, Đà-Lôi nhìn theo không tin. Đà-Lôi sững sốt đáp:

—Tôi nhất định không tin ! Làm sao mà bịt mắt bắn được nhận bay. Chỉ có thần thánh mới làm được việc này.

Chu-Thông không đáp, lấp tên vào cung trao vào tay Kha-Trấn-Ác.

Lúc bấy giờ đàn nhận bay sà xuống gần, tiếng kêu ri rít. Chúng vừa sà xuống Chu-Thông ném tung một viên đá lên cao khiến cả đàn hoảng sợ bay loạn xạ. Con cầm bẫy kêu lên một tiếng thật lớn như ra lệnh đổi hướng bay đi. Kha-Trấn-Ác lắng tai nghe được tiếng ấy đã buông tên lẹ như chớp, trúng đích vào cổ con nhận to nhất rơi ngay xuống cát.

Đà-Lôi, Quách-Tĩnh vỗ tay há miệng hoan hô vang dậy rồi chạy đến xách con chim cầm cả cây tên, mang lại giao cho Kha-Trấn-Ác lòng vô cùng thán phục. Thế là hai chú quên hẳn câu chuyện đi về !

Chu-Thông tươi cười hỏi hai đứa:

—Hai cháu phục tài và tin lời ta chưa ? Bây giờ hai cháu muốn học cách chống cự đông người, một mình hạ bẫy, tám đứa để đánh bại tụi kia hay không nào ?

Đà-Lôi đáp:

—Khỏi cần, ngày mai đã có anh cháu giúp sức đánh lại mấy đứa nó rồi.

Chu-Thông cười lớn ra vẻ chế nhạo:

—Ồ thế thì kém quá, việc gì phải gọi người lớn ra giúp mới được, thắng như vậy đâu có giỏi gì ? Mà chuyện trẻ con, người lớn đâu thèm nhúng tay vào làm gì. Này này, ta chỉ cần chỉ cho hai cháu ít đường võ cấp tốc thì có thể ăn đứt bọn chúng ngay, chẳng thèm nhờ ai tiếp sức cả.

Đà-Lôi mừng quá, nhảy tung lên hỏi lớn:

—Ồ, hay quá, nhưng thật không ? Có cả thứ võ mà hai người đánh bại được bảy tám người lớn mạnh hơn hay sao ? Nhưng từ nay đến mai gần quá, làm sao học cho kịp ?

Chu-Thông đáp:

—Được hết, thế mới tài tình chứ.

Đà-Lôi chạy lại nắm vạt áo Chu-Thông ríu rít bảo:

—Hay quá ! Thôi bác dạy cho cháu ngay bây giờ đi nào !

Chu-Thông đưa mắt thấy Quách-Tĩnh lạnh lùng đứng đấy, không vồn vã hỏi thăm như bạn, vội hỏi:

—Còn cháu, không muốn học võ sao ?

Quách-Tĩnh gãi đầu đáp:

—Dạ cháu cũng muốn, nhưng má cháu dặn cháu không được gây gổ với ai. Nếu học võ để đánh người, chắc má cháu không bằng lòng và sẽ buồn cháu lắm.

Hàn-Bửu-Câu bất bình nói lảm bảm:

—Thằng bé này thật quả kỳ cục !

Chu-Thông hỏi tiếp:

—Thế sao vừa rồi cháu đánh lộn với bọn ấy ?

Quách-Tĩnh trả lời:

—Vì tụi nó gây chuyện đánh cháu trước, nên chúng cháu phải đánh lại.

Kha-Trấn-Ác cũng tỏ vẻ thất vọng hỏi thêm:

—Nếu gặp kẻ thù là Đoàn-Thiên-Đức, cháu cũng như thế sao ?

Nghe hỏi Quách-Tĩnh cũng thấy máu nóng trào lên mặt, bậm môi, trợn mắt quả quyết đáp lớn:

—Cháu sẽ giết nó tức thì để trả thù cho cha cháu.

Kha-Trấn-Ác cười rồi hỏi lại:

—Theo ta biết rõ, cha cháu là một người võ nghệ tuyệt luân anh hùng cái thế mà chưa làm chi được đến bị hấn giết thay hướng chi cháu, không muốn chịu khó tập võ nghệ thì hòng đánh giết hấn sao nổi ?

Nghe nói Quách-Tĩnh ngạc nhiên nhưng thấy có lý. Đầu óc bé nhỏ của nó như bị xáo trộn vì ý kiến bất ngờ ấy, nhưng chẳng biết tính sao cho vẹn, cứ đứng ngây người hồi lâu không há được miệng, đôi dòng nước mắt tuôn trào ướt cả mặt.

Thấy Quách-Tĩnh đã tỉnh ngộ và nhận thức thấm thía công việc nên làm hay không rồi nên đưa tay chỉ vào phía dãy núi cao đứng sừng sững cao ngất trời đằng xa và nói:



—Nếu quả lòng cháu muốn học võ nghệ để sau này giết thù báo oán cho cha thì giờ Tý đêm nay lên tận đỉnh núi này sẽ gặp bọn ta truyền dạy võ nghệ cho. Nhưng cháu còn nhớ một điều là chỉ đi một mình thôi, tuyệt đối giữ kín không cho một người nào hay biết. Sao, cháu dám đi không ? Hay cháu sợ mệt, ngại tối hay sợ ma ? Cháu cần nhớ, vì thù cha cháu phải vượt qua tất cả mới được.

Quách-Tĩnh làm thinh không đáp, thốn thức khóc ròng.

Đà-Lôi nhắc Chu-Thông:

—Thôi bác dạy cháu bản sự đi chứ !

Chu-Thông không đáp, bất ngờ vung tay túm được Đà-Lôi, lấy chân trái gạt ngang một cái nhẹ làm Đà-Lôi ngã nằm dài trên mặt cát. Đà-Lôi giận quá, lồm cồm ngồi dậy, bậm môi hỏi lớn:

—Bác lại đánh tôi sao ?

Chu-Thông cười lớn bảo:

—Đó là «bản sự». Nhớ chưa ?

Vốn là đứa trẻ thông minh lanh lợi vô cùng, vừa nghe nói Đà-Lôi đã hiểu biết nên gật đầu nói:

—Nhớ rồi ! Vậy bác dạy thêm miếng khác đi.

Chu-Thông giả bộ đánh một quyền vào mặt khiến Đà-Lôi hoảng sợ nhảy qua bên trái để né tránh, thì Chu-Thông dùng tay trái đánh luôn một thoi nhẹ vào giữa sống mũi làm Đà-Lôi ngã bật ra sau, ngồi bẹp xuống cát.

Đó chỉ là lối biểu diễn thử cho biết chứ nếu Chu-Thông đánh thật thì dẫu sư phụ của Đà-Lôi cũng chưa chắc chịu đựng nổi.

Đà-Lôi khoái quá kêu lớn:

—Hay quá, thích quá, bác dạy thêm cho cháu nữa đi.

Chu-Thông cúi xuống, đưa đầu húc nhẹ vào mặt Đà-Lôi, Đà-Lôi sợ quá vội nhảy vọt ra phía ngoài xa nhưng không kịp nữa loạng choạng sắp ngã thì Toàn-Kim-Phát lạnh tay túm lấy cánh tay nhắc bổng lên và để đứng lại như cũ. Đà-Lôi vỗ tay và xoắn xít thêm:

—Ồ tuyệt quá, bác dạy thêm mấy miếng nữa đi.

Chu-Thông xoa tay cười hì hì và nói:

—Nội trong ba miếng «bản sự» này mà cháu gia tâm tập thành thực cũng đủ đánh bại tất cả lũ trẻ ấy; dầu đông mấy cũng không làm gì xuể cháu đâu.

Rồi nhìn Quách-Tĩnh, Chu-Thông hỏi:

—Còn cháu, có hiểu miếng nào vừa rồi không ?

Quách-Tĩnh đang miên man quay cuồng với bao nhiêu ý nghĩ loạn xạ trong óc, có nhìn thấy gì đâu nên chỉ lắc đầu mấy cái.

Cả bọn Giang-Nam-thất-quái thấy Đà-Lôi lanh lợi thông minh quá mà Quách-Tĩnh, nhân vật quan trọng của bọn mình đã phí bao nhiêu công trình tìm kiếm suốt 6 năm qua lại có vẻ đần độn, chậm chạp, lằm lì quá thì chán nản vô cùng. Lúc đầu thấy Quách-Tĩnh mặt mũi cũng khôi ngô, tánh tình chất phác đã có bụng mừng, sau mấy câu hỏi lại chỉ biết lắc đầu, cái gì cũng không biết thì cùng nghĩ bụng: “Nó là vai chủ chốt, là mục đích chính của mình. Nếu nó cứ tiêu cực, không chú ý gì đến việc tập luyện võ thuật thì còn hy vọng gì nữa.”

Hàn-Tiểu-Oanh dễ cảm xúc nhất, thở ra thở vào mấy lượt, nước mắt muốn trào ra mi. Toàn-Kim-Phát lắc đầu bảo:

—Nếu đã vậy ta đành chịu vậy. Thà mang cả hai mẹ con về Giang-Nam giao cho Khưu-Xứ-Cơ chiếu cố, còn việc tử võ ở Túy-Tiên lâu thì mình nhận thua trước đi cho rồi.

Chu-Thông cũng nhận thấy thế, nói thêm:

—Thằng bé này có nhiều tư tưởng kỳ cục quá, học võ đánh người sợ mẹ buồn thì còn làm gì được nữa chứ !

Hàn-Bửu-Câu nói thêm:

—Nếu nó không có một chút khí khái tự cường nào thì làm sao tin tưởng vào nó được.

Rồi cả mấy người cùn nhau dùng thổ ngữ Giang-Nam bàn chuyện; hai đứa nhỏ hết nhìn miệng người này, ngó miệng người khác chẳng hiểu một tý gì hết. Hàn-Tiểu-Oanh bực mình xoa tay bảo:

—Thôi, chúng mày đi đâu thì đi.

Đà-Lôi mừng quá, nắm tay Quách-Tĩnh vừa chạy vừa nhẩy cà tưng và reo vang.

Tất cả các người trong thất quái bàn qua tán lại đã lâu, duy một mình Nam-Sơn-tiểu-tử Nam-Hi-Nhân chưa có ý kiến nào. Kha-Trấn-Ác bèn hỏi:

—Nam tứ đệ nghĩ sao ?

Nam-Hi-Nhân nói:

—Tốt, thằng bé là đứa chí hiếu, tốt lắm !

Chu-Thông hỏi lại:

—Tốt như thế nào ?

Nam-Hi-Nhân đáp:

—Nghĩa là nó tốt lắm, biết giữ lòng chí hiếu với mẹ chứ sao !

Hàn-Tiểu-Oanh bực mình trách:

—Nam tứ ca, anh em muốn hỏi ý kiến anh, tưởng anh cũng nên giải bày khúc chiết thêm, lẽ nào chỉ nói cụt ngùn bao nhiêu mà thôi.

Nam-Hi-Nhân cười đáp:

—Tánh ta cần cù cục mịch, nói ít đã quen. Bây nhiêu đó cũng đã đủ ý nghĩa lắm rồi.

Từ trước đến nay, bản tánh Nam-Hi-Nhân vốn trầm tĩnh ít nói, cả ngày ít khi mở miệng, mà mỗi khi nói thì dẫn đo rất kỹ, lời nào đã thốt ra thì chí lý lời ấy. Vì vậy mấy anh em rất chú trọng ý kiến của chàng. Hôm nay Nam-Hi-Nhân đã nói ra câu ấy so với ngày thường, cũng đã quá nhiều rồi. Vì vậy nên không ai nài hỏi thêm nữa.

Một chập sau Chu-Thông nêu lại vấn đề bỏ dở:

—Chúng ta gắng chờ xem đêm nay thử hấn có dám lên núi không rồi sẽ liệu sau.

Toàn-Kim-Phát bàn:

—Tôi đoán nó chẳng dám lên và có lẽ cũng không muốn lên đâu. Chi bằng anh em mình tìm đến nhà gặp mẹ nó thì hơn.

Nói xong, thấy anh em không ai bàn tán phản đối gì Toàn-Kim-Phát nhảy lên ngựa đuổi theo phía Đà-Lôi và Quách-Tĩnh vừa chạy, nhìn thấy cả hai dắt nhau tung tăng chạy vào một trại của binh Mông-Cổ.

Đêm nay, khi vạn vật lắng chìm trong bóng tối, cả bọn thất quái phi thân lên đỉnh ngọn núi hoang, cùng ngồi chờ đợi.

Nhìn về phía xa, ai nấy đều mong mỏi được trông thấy bóng Quách-Tĩnh. Đêm khuya dần, canh ba giờ Hợi đã điểm, nhìn đằng phía doanh trại Mông-Cổ chỉ thấy ánh đèn le lói, nhìn khắp xung quanh cả cánh đồng cát mênh mông hoang vắng. Trên trời thỉnh thoảng vài chiếc sao rơi, tuyệt nhiên không một bóng người qua lại.

Đêm càng khuya, hy vọng của họ tan dần. Ai nấy cũng đĩnh ninh không bao giờ thẳng bé đến nữa. Chu-Thông thở dài than rằng:

—Suốt đời ngang dọc giang hồ, chúng ta chưa hề thua sút một kẻ nào, không ngờ hôm nay lại chịu thua cuộc một Khuu-Xứ-Cơ đạo sĩ!

Các anh em đều lặng thinh và chán nản quá. Đang lúc mọi người đang than thở bỗng Hàn-Bửu-Câu ồ lên một tiếng, đưa tay trở về phía bụi cỏ xa xa và hỏi:

—Cái gì kia nhỉ ? Lạ quá.

Vầng trăng bạc lên cao, tỏa ánh sáng bạc mờ màng trên bãi sa mạc mênh mông vô tận. Từ đám cỏ bụi cây, mọi vật đều trông thấy rõ rệt. Phía xa, giữa một bụi cỏ thấp, xanh rậm, nổi bật lên ba đống trắng bạch.

Toàn-Kim-Phát lạnh chân phóng tới trước xem thử, thấy đống trắng là ba đống sọ người, mà một bàn tay đã sắp đặt rất gọn gàng ngay ngắn. Toàn-Kim-Phát cười lớn:

—Ồ, bọn nào nghịch ngợm đã chơi bày những thứ này trên cột người yếu bóng vía đây mà. Nhị ca, hãy lại đây xem.

Giọng nói của Toàn-Kim-Phát tuy đùa cợt nhưng đoạn sau có lộ vẻ e ngại hãi hùng.

Trừ một mình Kha-Trấn-Ác ngồi lặng yên suy nghĩ, còn bao nhiêu vội vàng chạy đến.

Toàn-Kim-Phát lấy một chiếc sọ lên xem rồi ngạc nhiên nói:

—Ừa, sao lạ thế này ?

Chu-Thông cũng cầm lấy một sọ ngắm kỹ thì thấy trên sọ có năm lỗ sâu hoắm, hình như bị năm ngón tay chọc thủng. Chu-Thông đưa bàn tay của mình ướm thử thấy vừa lọt đúng vị trí của từng ngón một: lỗ ngón cái lớn và lỗ ngón út nhỏ nhất. Quả là một bàn tay ai bóp lủng rõ ràng.

Với sự kiện này thì đây không phải là sự đùa nghịch của trẻ con mà phải do một kẻ nào bí mật khác, quả kỳ dị và khó hiểu.

Chu-Thông rảo bước đến hai đồng khác, nhặt từng cái lên xem kỹ thì chiếc nào cũng có lủng năm lỗ in hình năm ngón tay như cái trước. Chu-Thông đặt đồng sọ người vào chỗ cũ rồi trầm ngâm suy nghĩ: “Không thể có một bàn tay nào đủ sức bóp lủng xương sọ người ta được. Trừ những bậc võ nghệ phi thường, nội ngoại thần công tuyệt đỉnh thế gian không mấy kẻ được, nài có đủ bản lĩnh làm được chuyện này. Đàng này quả là sự tưởng tượng mơ hồ, vô lý, ta chưa hề nghe ai nói đến bao giờ.” Rồi bần khoản mãi, Chu-Thông chẳng nói được câu nào.

Nhưng Hàn-Tiểu-Oanh lại nói lớn lên:

—Chẳng lẽ nơi đây lại có ma quái ăn thịt người rồi vớt sọ thành đồng đây sao ?

Hàn-Bửu-Câu cũng họa theo:

—Có lẽ đúng, phải là ma quỷ mới gây ra chuyện như vậy.

Nhưng Toàn-Kim-Phát trầm ngâm lắc đầu cãi lại:

—Có thể là yêu quái đã giết người ăn thịt, nhưng tại sao lại sắp xếp sọ người thành ba đồng rất có thứ lớp như thế này ? Thật đáng nghi ngờ lắm.

Nãy giờ Kha-Trấn-Ác vẫn ngồi đàng xa lắng tai nghe mấy em cãi cọ, sau mới chống nạng đến gần hỏi:

—Nó xếp đặt thế nào, kể rõ ta nghe.

Toàn-Kim-Phát đáp:

—Sọ xếp thành ba đồng, mỗi đồng có hình chữ «phẩm» đều đặn chín sọ như nhau.

—Có phải nó chia thành ba tầng: tầng dưới có 5 sọ, tầng giữa 3 sọ và trên cùng 1 sọ phải chăng ?

Toàn-Kim-Phát ngạc nhiên quá vội la lớn:

—Trời, đúng thế ! Đúng như vậy. Mà tại sao đại ca lại biết rõ tình tường như thế được ?

Kha-Trấn-Ác không trả lời câu ấy, chỉ vội vàng hỏi thêm:

—Nhằm đúng hướng đếm đủ một trăm bước ra phía Đông Bắc và Tây Bắc xem có gì nữa không ? Gấp lên.

Tất cả sáu người quá sức ngạc nhiên, nhìn mặt Kha-Trấn-Ác thấy bao hàm cả sự thận trọng pha lẫn sợ hãi vừa lo lắng, nên ai nấy đều hết sức hoang mang.

Kể từ ngày cùng sáu người kết nghĩa kim bằng, Kha-Trấn-Ác đã chứng tỏ có một bản lĩnh cao siêu, một tư cách hết sức đứng đắn, một tâm hồn trong sạch như băng tuyết, được mọi người đồng tâm tôn làm anh cả. Cả bọn Giang-Nam-thất-quái luôn luôn kính trên nhường dưới, xem nhau như ruột thịt, giúp đỡ nhau như chân tay chưa khi nào thấy Kha-Trấn-Ác phàn nàn hay kể lại nguyên nhân về sự tàn tật của mình bao giờ.

Ai nấy cũng một lòng mến yêu người anh khả kính ấy, chẳng khi nào tò mò muốn tìm hiểu thêm, nên chẳng ai được rõ do kẻ thù gây ra hay bị tai nạn từ hồi còn thơ ấu. Nếu là do kẻ thù gây nên, thì kẻ này phải là một người tài cao quán chúng, sức mạnh kinh người mới đủ sức áp đảo được bản lĩnh siêu việt của ông. Một người có bản lĩnh dường ấy, thì lẽ tất nhiên cừu nhân cũng phải là hạng cao thủ bậc nhất trong võ lâm.

Vì vậy, nên sự tàn tật của Kha-Trấn-Ác cũng là một điều mà các em kết nghĩa chưa được một người nào hiểu biết căn do.

Lúc bấy giờ, Kha-Trấn-Ác hỏi nhỏ thêm:

—Cả thầy có ba đồng sọ người phải không ?

Hàn-Tiểu-Oanh đáp:

—Dạ, đúng.

Kha-Trấn-Ác hỏi nữa:

—Mỗi đồng có đủ chín chiếc chử ?

Hàn-Tiểu-Oanh đáp lại nho nhỏ:

—Mỗi đồng có 9 chiếc sọ, nhưng một đồng chỉ có tám chiếc thôi.

Kha-Trấn-Ác suy nghĩ một chập rồi bảo:

—Hiền muội chịu khó chạy đến xem kỹ lại thử.

Hàn-Tiểu-Oanh nhanh chân chạy về phía Đông Bắc nhìn kỹ, đếm lại một bần rồi trở lại nói:

—Đồng phía Đông Bắc chỉ có bảy chiếc thôi.

Nghe xong Kha-Trấn-Ác bảo nhỏ mọi người:

—Chấp nữa đây, chúng mình cỡi ngựa trở lại chỗ này đàm đạo nhé.

Cả sáu người ngơ ngác chưa hiểu, nhìn Kha-Trấn-Ác như chờ đợi sự giải thích thêm. Nhưng Kha-Trấn-Ác chỉ nói gọn lỏn một câu:

—Đến nay chúng đã thành «xác đồng» «thây sắt» !

Chu-Thông giật mình hỏi ngay:

—«Xác đồng» «thây sắt» ư ? Chúng vẫn còn sống hay sao Đại ca ?

Kha-Trấn-Ác bình tĩnh đáp:

—Ta cũng tưởng bọn chúng đã chết từ dạo ấy, đâu ngờ vẫn còn sống và len lỏi vào chốn sa mạc hoang vu này để luyện môn «cửu âm bạch cốt trảo».

Rồi Kha-Trấn-Ác nói nhấn mạnh:

—Các em nên lánh ngay bây giờ ! Cần gấp rút chạy về hướng Nam mới bảo toàn được mạng sống. Ta sẽ ở đây để một mình đối phó với chúng. Các em phải đi thật xa, trên ngàn dặm, nhiều nữa càng tốt. Cứ chờ ta trong vòng mười hôm thôi. Nếu qua mười ngày mà không thấy ta tìm đến thì các em đừng chờ mong gì nữa, nên quay trở về nước cho rồi.

Hàn-Tiểu-Oanh khảng khái thưa:

—Đại ca nói sao lạ vậy ? Cả bảy người chúng ta đã từng thích huyết ăn thề, nguyện sanh tử có nhau, lẽ nào ngày nay anh lại bảo chúng em bỏ anh đi nơi khác. Thật em chẳng hiểu ra sao hết.

Kha-Trấn-Ác đưa tay khoác và nói:

—Chạy mau, lánh đi ngay tức khắc, nếu chậm e tánh mạng cả bọn khó toàn.

Hàn-Bửu-Câu cãi lớn:

—Đại ca xem chúng em là bọn tham sanh úy tử hay sao ?

Kha-Trấn-Ác giải thích:

—Ta nào muốn thế, nhưng sở dĩ vì kẻ thù tài nghệ cao siêu quá cỡ. Ngày nay chúng lại luyện được môn «Cửu âm bạch cốt trảo» nữa, chẳng khác hùm thiêng thêm cánh. Cả bọn bảy người đâu phải đối thủ. Nếu gặp chúng nhất định không toàn mạng. Vậy các em hãy lánh đi, một mình ta cũng đủ rồi.

Mọi người đã từng hiểu rõ tâm tính sư huynh bản chất ngay thẳng, cứng cỏi can trường, không bao giờ chịu mở miệng nhận thua kẻ nào một tiếng. Ngày xưa kia đối với Khuu-Xứ-Cơ, một người có võ nghệ trùm đời mà Kha-Trấn-Ác cũng bất chấp dám nhận đấu một sống một còn. Ngày nay sư huynh lại chịu hạ mình kiêng sợ địch nhân thì cũng là một điều quá sức tưởng tượng.

Trong lời nói và thái độ, Kha-Trấn-Ác không lộ vẻ gì là nhún nhường hay nói khích. Chỉ nhìn rõ mấy đống sọ do chúng luyện tập, dùng tay bóp lủng in ngón tay vào xương trắng cũng đủ thấy sự lợi hại đến chừng nào !

Nhưng Toàn-Kim-Phát đưa ý kiến:

—Tại sao cả bảy anh em chúng ta không cùng xa lánh luôn thể có hay hơn không ?

Nhưng Kha-Trấn-Ác nghiêng răng dần từng tiếng đáp:

—Bọn chúng đã sát hại cha và anh cả của ta, khiến ta mang tật suốt một đời như thế này. Thù cha, thù anh không trả được thì đâu đáng sống nữa. Các em cứ để mình ta dự liệu.

Nam-Hi-Nhân nói một câu cộc lốc:

—Sống cùng chia, khổ cùng chịu.



Lời nói vắn tắt nhưng bao hàm biết bao nhiêu ý nghĩa ân hận. Đã mang danh hào kiệt phải giữ dạ sắt son, sống chết không thay đổi. Lời của Nam-Hi-Nhân đã đem lại cho mọi người cả niềm tin tưởng sắt đá và một ý chí mãnh liệt.

Biết các em chẳng nỡ bỏ mình thoát thân, nên đành thở dài nói nhỏ:

—Các em đã muốn thế, ta chẳng biết nói sao, nhưng tuyệt đối phải nghe theo lời ta dặn. Nếu sơ suất một ly, mất mạng mình còn hại lây đến kẻ khác nữa. Cần nhớ rõ bọn chúng là hai vợ chồng hết sức ác độc. Cuộc tình duyên bí ẩn của chúng ra sao, không có đủ thì giờ nói được ra đây. Chỉ nên biết «xác đồng» là đàn ông, «thây sắt» là đàn bà. Phải hết sức đề phòng mấy «ngón tay» của chúng. Lục đệ đâu rồi ?

Toàn-Kim-Phát vừa lên tiếng dạ thì Kha-Trấn-Ác đã bảo:

—Lục đệ chạy theo hướng Nam, đủ một trăm bước, xem đó có thấy một cỗ quan tài hay không ?

Toàn-Kim-Phát vâng lời nhắm hướng Nam vừa đi vừa đếm đủ một trăm bước, nhìn quanh quất không thấy quan tài, chỉ thấy một phiến đá bằng phẳng nằm lộ trên mặt đất. Trên mặt phiến đá dính đầy đất và bùn.

Kim-Phát vận nội công cố lật phiến đá lên nhưng nặng quá hì hục mãi không khiêng nổi. Kim-Phát giơ tay ngoắc ra dấu hiệu gọi, Hàn-Bửu-Câu, Nam-Hi-Nhân và Trương-A-Sanh vội vàng chạy đến. Cả bốn người cùng hè hết sức mới khiêng nổi tấm đá qua một bên. Dưới ánh trăng lơ lửng, thấy một cỗ quan tài cũng bằng đá xanh. Bốn người cạy nắp quan tài ra thấy bên trong có hai xác người nằm sóng sượt, thịt hầy còn tươi.

Kha-Trấn-Ác nhả vào quan tài rồi bảo các sư đệ:

—Thế nào chốc nữa kẻ thù cũng lại đây dùng hai xác nầy để tập luyện. Ta sẽ núp kín ở đây, các sư đệ sư muội cũng tìm cách mai phục xung quanh để cùng nhau bắt thần tấn công một lúc. Phải hết sức cẩn thận, không được để cho chúng phát giác ra mình trước để nắm phần chủ động. Lúc xông ra mỗi người phải tận dụng hết khả năng đừng chút e dè hay nương tay. Hai đứa chúng nó tuy hết sức tài giỏi và khỏe mạnh, chúng mình phải lấy số đông, chiến đấu thật hết lòng tận lực mới mong có chút hy

vọng. Nếu cứ giữ thái độ quân tử, ngại nhiều hiệp ít như những khi khác thì nhất định cả bảy đứa đều phải bỏ thầy.

Kha-Trấn-Ác ân cần dặn dặn kỹ, từng chữ, từng câu để các em thuộc lòng trong bụng. Ai nấy đều cúi đầu tuân theo.

—Cả hai đứa thù nhân đều tài giỏi phi thường, bản lĩnh siêu đẳng, sơ hở một tí là chúng biết ngay. Vì vậy khi đây nắp quan tài, chỉ cần để một kẻ hở cho ta thở và tuyệt đối giữ yên lặng. Khi mới xuất hiện, dầu bọn chúng có giả yêu giả ma làm những trò gì để tác quái cũng đừng sợ hãi nhé.

Sáu người vâng lời rồi khiêng nắp quan tài dậy lên, đoạn bung phiến đá để y vị trí cũ. Rồi mỗi người cầm vũ khí ra khu rừng kế cận tìm bụi bờ kín đáo ẩn nấp, mắt luôn nhìn về phía này.

Xưa nay Hàn-Tiểu-Oanh chưa thấy Kha đại ca dặn dò cẩn thận bằng lần này nên trong lòng thấy lạ lùng và lo âu, không biết sẽ có việc gì sắp xảy ra. Núp cạnh Chu-Thông, nàng sẽ hỏi:

—Chu ca, «xác đồng», «thây sắt» ra sao, em chẳng hiểu gì hết, nhị ca hãy nói cho em nghe thử.

Chu-Thông cũng đáp lại nho nhỏ:

—Cả hai người ấy cùng tên PHONG cả, võ nghệ của chúng thật đã đến chỗ kỳ diệu nên giang hồ mệnh danh là «Hắc Phong Song Sát». Ngày mà bọn chúng tung hoành, sư muội hãy còn thơ ấu nên chưa được biết. Về mặt hung ác thì bọn hắc có thể liệt vào loại tối độc, tối ác, hành sự lúc nào cũng hết sức dã man tàn nhẫn, ít ai gặp chúng mà được sống sót. Anh tài trên võ lâm đã táng mạng về tay chúng không biết bao nhiêu mà kể. Về sau không biết vì sao không thấy tung tích của họ trên giang hồ nữa, qua vài năm mọi người đều cho rằng họ đã chết rồi, nào ngờ lại ẩn náu nơi vùng sa mạc hoang vắng này luyện công.

Hàn-Tiểu-Oanh hỏi:

—Hai người ấy tên gì ?

Chu-Thông nói:

—Xác đồng là đàn ông tên là Trần-Huyền-Phong, y sắc mặt màu vàng sẫm xưa nay mừng giận không hề lộ ra nét mặt, giống như thầy ma nên người ta mới gọi là xác đồng.

Hàn-Tiểu-Oanh nói:

—Vậy người đàn bà thầy sắt kia chắc là mặt đen bóng chứ gì ?

Chu-Thông đáp:

—Không sai, y thị họ Mai tên Siêu-Phong.

Hàn-Tiểu-Oanh nói:

—Họ luyện Cửu Âm Bạch Cốt Trảo, đó là loại võ công gì vậy ?

Chu-Thông nói:

—Ta cũng chưa từng nghe nói tới.

Hàn-Tiểu-Oanh nhìn qua chín cái đầu lâu chất thành một cái tháp nhỏ màu trắng, nhìn thấy hai cái hố mắt đen ngòm của cái đầu lâu trên cùng chĩa thẳng về phía mình giống như trợn mắt nhìn qua, bất giác trong lòng lạnh buốt, vội ngoảnh đầu đi không dám nhìn nữa, trầm ngâm nói:

—Tại sao trước nay đại ca không nói tới chuyện này nhỉ ? Chẳng lẽ...

Nàng chưa dứt lời, Chu-Thông đột nhiên đưa tay trái bịt miệng nàng lại, tay phải chỉ chỉ về phía dưới núi. Hàn-Tiểu-Oanh nhìn xuống, chỉ thấy dưới ánh trăng sáng xa xa, có một cái bóng đen to béo lướt mau trên mặt cát tới gần, thế rất mau lẹ bèn nghĩ thầm: “Thật xấu hổ ! Té ra Nhị ca nói chuyện với mình nãy giờ mà vẫn không lơ lửng việc giám sát địch nhân.”

Trong chốc lát, cái bóng đen ấy đã tới gần núi, lúc ấy đã nhìn được rõ, té ra là hai người dựa vào nhau nên thấy đặc biệt to béo. Cả bọn lục quái trước sau đều nhìn thấy, cùng nghĩ thầm “Võ công của cặp Hắc Phong Song Sát này quả nhiên vô cùng quái dị. Hai người chạy mau như thế mà vẫn dính chặt vào nhau một tấc cũng không rời.” Sáu người nín thở ngưng thần, yên lặng chờ đại địch lên núi. Chu-Thông nắm chặt ngọn thiết phiến, Hàn-Tiểu-Oanh cầm trường kiếm xuống đất để phòng kiếm quang ánh lên nhưng tay phải vẫn nắm chặt chuôi kiếm.

Chỉ nghe trên núi tiếng cát vang lên rào rào, tiếng bước chân vang thẳng tới, mọi người tim đập thành thịch, chỉ thấy lúc ấy thời gian trôi đi rất chậm. Bấy giờ gió Tây Bắc càng thổi mạnh, mây đen phủ kín chân trời phía Tây từng đám ùn kéo tới.

Qua một lúc, tiếng bước chân dừng lại cạnh gốc cây, trên núi xuất. Dưới ánh trăng, hai bóng đen chiếu lồ lộ chạy dài theo thảm cỏ như bóng ma trôi. Người đàn ông đội mũ Mông-Cổ, đứng yên không cử động. Người đàn bà thì luông cử động chạy vòng quanh người đàn ông, tóc dài bỏ xõa phát phới bay theo chiều gió thổi. Người ấy chạy lúc đầu chậm sau mau dần, xương cốt trong mình chuyển động rào rào, răng rắc. Đi càng mau, tiếng răng rắc càng lớn, y như tiếng vặn dây đai, âm thanh chuyển xa nghe rõ mồn một.

Cả bọn Giang-Nam-lục-quái chăm chú nhìn, lắng tai nghe rõ, ai nấy đều cho là kỳ quái lạ lùng và cùng nghĩ bụng: “Công phu luyện nội công của người đàn bà này ghê thật. Thảo nào đại ca ân cần căn dặn phải hết sức đề phòng cũng đúng.”

Hai tay người ấy luôn luôn co giãn và cứ mỗi lần cử động như thế tiếng xương chuyển động càng lớn. Cả mớ tóc trên đầu cũng theo đà tung lên, rạp xuống như một cái đuôi ngựa.

Mặc dầu võ nghệ cao siêu và gan dạ, Hàn-Tiểu-Oanh cũng cảm thấy rờn rợn. Một luồng gió lạnh phát ra từ trong, lạnh dần khắp xương sống, tóc gáy dựng ngược và mồ hôi tháo dầm mình, hơi thở dồn dập.

Bỗng thành linh người đàn bà đứng phắt lại và cung tay thoi mạnh vào giữa bụng người đàn ông.

Cả lục quái giật mình lo lắng vì người đàn ông kia có võ nghệ cao siêu đến bậc nào cũng không làm sao chịu nổi một đấm mạnh ngàn cân ấy.

Nhưng người đàn bà bỗng tung ra một thoi nữa, và giữa sự kinh ngạc của mọi người, đánh thốc luôn lên ngực. Thân hình này chuyển động lanh veo véo, xuất thủ nhanh như chớp một lúc bảy quyền liên tiếp. Đường quyền tung ra mạnh như chày đập, quyền thứ hai mạnh gấp đôi quyền đầu. Nhưng người đàn ông vẫn đứng lặng yên như một xác chết không một cử chỉ phản công, cũng không tiếng kêu than.

Khi đám xong quyền thứ chín, thành linh người đàn bà tung người bay bổng lên không trung, từ trên nhào xuống, đầu đi trước chân theo sau như một người nhào lộn. Khi đến gần, người ấy thở mạnh một hơi, xòe bàn tay, năm ngón vung như năm cái vuốt, bấu luôn vào đầu người đàn ông. Chắc đây là xuất thủ «Cửu âm bạch cốt trảo».

Một tiếng phập khô khan vang lên, Hàn-Tiểu-Oanh ôm mặt để khỏi thoát ra tiếng rên, vừa lúc ấy người đàn bà rú lên một tràng thật thanh thoát, rút mạnh bàn tay phải, đưa ra dưới ánh trăng, năm ngón dính lầy nhầy cả óc trắng lẫn máu hồng. Mụ nhìn tay rồi ngược mặt nhìn trăng cười lên một tràng the thé như ma kêu quỷ khóc.

Dưới ánh trăng, nét mặt người ấy tuy đen sì nhưng đôi má bầu bĩnh cũng duyên dáng, tuổi độ 40, nhưng có một điều đặc biệt là miệng tuy cười nhưng nét mặt vẫn lạnh lùng không hề đượm một vẻ vui nào.

Bấy giờ cả bọn Giang-Nam lục quái mới biết ra người đàn ông ấy không phải là chồng nàng mà là một nạn nhân vô phước đã bị bắt và làm vật thí nghiệm để tập võ công tối độc. Mụ ấy rõ ràng là Mai-Siêu-Phong «thây sắt». Ai nấy đều tức giận vì sự tàn ác quá mức của con người đa sát.

Nhưng vẫn chưa hết, khi vừa dứt tiếng cười, Mai-Siêu-Phong chuyển cánh tay xương kêu răng rắc nắm vạt áo người đàn ông để xé ra. Mặc dù áo quần đều may bằng da thú rất bền chắc, nhưng tay mụ nắm tới đâu thì áo nát ra từng mảnh nhỏ tới đó bay khắp nơi như cánh bướm, và thi thể người đàn ông nằm trần truồng như nhộng dưới ánh trăng.

Tuy căm hận sự tàn ác của con người thây sắt nhưng ai nấy cũng phải thâm phục công lực của mụ thật phi thường.

Bỗng Mai-Siêu-Phong tung người nhảy nhót là là vòng quanh xác chết, hét lên một tiếng dài rồi nhảy vọt lên thật cao, khi rơi xuống là gần bên cái xác, mụ vút ra hai cái bọc to bằng cái nón rồi rút trong bọc những đồ dùng để mổ cái xác, rạch từ bụng lên tận ngực, thò tay lấy ra từng bộ phận người nhìn xem thật kỹ rồi vút bỏ qua một bên.

Nhờ ánh trăng soi sáng, lục quái thấy rõ tất cả tim, gan, tì, phế của nạn nhân thấy đều dập nát rã rời không thứ nào nguyên vẹn.

Sau khi thoi chín cái vào xác chết để thí nghiệm công lực của mình Mai-Siêu-Phong lại mở cái xác ra để xem lại, xem mức tiến bộ võ công mình đã đi đến đâu.

Nhìn thấy cảnh tượng vô cùng dã man trước mắt, Hàn-Tiểu-Oanh sực nhớ lại ba đống sọ khô, cái nào cũng bị lủng 5 lỗ và bất giác nghĩ đến bao nhiêu nạn nhân đã bị dùng làm vật thí nghiệm, lòng sục căm hờn, tay mân mê chuôi kiếm toan xông ra hạ sát cho rồi con người đàn bà quái ác, nhưng Chu-Thông đã kịp thời nắm tay giữ lại. Hàn-Tiểu-Oanh đành phải dừng tay nhưng lòng vẫn hậm hực và thầm nghĩ: “Mai-Siêu-Phong «thây sắt» tuy lợi hại nhưng chỉ mới có một mình mụ ta thì cả bảy người có đủ sức hạ nổi. Thà mình ra tay trước còn hơn để lúc chồng nó đến cả hai hiệp sức chống lại thì khó khăn nguy hiểm hơn nhiều. Không rõ giờ này «xác đồng» ẩn núp ở đâu và biết lúc nào xuất hiện, hay bất ngờ đánh lén, làm sao đối phó được. Nhưng Kha đại ca đã bố trí kế hoạch rõ ràng, dầu sao cũng phải kiên tâm chờ đợi, nếu một mình ta nòng nọc e làm hỏng công việc đi chăng.”

Lúc bấy giờ Mai-Siêu-Phong đã xem xét xong tất cả bộ phận của xác ấy, có vẻ hài lòng nên ngồi xuống đất quay mặt về phía ánh trăng để luyện công. Tình cờ mụ xây lưng về phía Hàn-Tiểu-Oanh và Chu-Thông đang ẩn nấp. Thật là một cơ hội tốt.

Hàn-Tiểu-Oanh nghĩ bụng: “Nếu lúc này ra chém một nhát thì dầu có tài thánh cũng phải đứt đôi. Nhưng nếu lỡ chém không được, việc sắp đặt bất thành thì càng nguy hơn nữa.” Suy đi nghĩ lại, lòng nôn nóng chẳng yên, nhưng nhìn thấy Chu-Thông xưa nay nổi tiếng là nóng nảy mà lúc này cũng bậm môi nằm yên không dám cử động mạnh nên y cũng yên tâm chờ đợi.

Sau khi luyện nội công, Mai-Siêu-Phong hít một hơi dài, chuyển xương nghe rào rào rồi đứng dậy xách cây người kia đem lại chiếc quan tài bằng đá nơi Kha-Trấn-Ác đang nằm chờ đợi. Khi Mai-Siêu-Phong khom lưng định nắm nhắc tấm đá, mọi người hờm sẵn binh khí chờ miếng đá bật lên là nhất tề xông vào một lượt tấn công liền.

Nhưng khi vừa đưa tay nắm phiến đá, Mai-Siêu-Phong bỗng nghe tiếng động thật nhỏ không giống như tiếng lá rơi, và nhìn xuống mặt trăng rọi sáng như bàn ngày, bất giác thấy một bóng đen của một người in lù lù trên

một nhánh cây cổ thụ. Mụ hét lên một tiếng lanh lảnh rợn người, xé tan màn đêm đang yên lặng, rồi vút cái xác người kia qua một bên, rồi vọt một cái lên ngọn cây cao nhẹ nhàng như luồng gió thoảng.

Bóng ấy chính là Mã-vương-thần Hàn-Bửu-Câu. Vì tự cho mình lùn ngắn dễ nấp kín vào lá cây nên Hàn-Bửu-Câu cố leo lên một cánh cây ở gần để quan sát cho dễ, nhưng trong lúc cố vươn mình tìm cách nhảy xuống, Hàn-Bửu-Câu chạm phải một chiếc lá gây tiếng động nhỏ, Mai-Siêu-Phong nghe được ngay phát giác ra bóng ấy trên mặt đất.

Thấy Mai-Siêu-Phong chỉ tung mình một cái mà nhảy quá xa và quá mạnh, Hàn-Bửu-Câu thấy bản lãnh mụ quá cao siêu không dám xáp mặt chống cự nên dùng ngay thế «Thiên Long thủ thủy» từ trên cao tung ngọn roi quất thẳng vào cánh tay Mai-Siêu-Phong thật mạnh. Mai-Siêu-Phong vẫn bình tĩnh không thêm né tránh, đưa tay nắm chặt lấy đầu roi.

Hàn-Bửu-Câu ỷ mình sức khỏe hơn người vận công giật mạnh một cái. Mai-Siêu-Phong nương thân bay theo đà roi đến trước mặt, đưa tay trái đánh ra một thế rất mạnh. Tay chưa tới nơi mà hơi gió phát ra vù vù quạt mạnh vào một cách mãnh liệt phi thường. Hàn-Bửu-Câu thấy mình thất thế, vội thu roi, cuộn mình lộn một vòng từ cành cao lăn xuống như một cái túi.

Nhưng Mai-Siêu-Phong đâu chịu rơi miếng mồi ngon, thấy dịch thủ mình sắp tẩu thoát, xòe năm ngón tay ra tóm lại. Nghe tiếng gió lộng sau lưng, Hàn-Bửu-Câu vội gia tăng kinh lực phóng mau hơn để trốn thoát, nhưng Mai-Siêu-Phong vươn mình đuổi theo như chớp nhoáng, tóc tung ra như chòm đuôi ngựa rít nghe vi vu, cố đưa tay tóm cổ ông lùn.

Dưới gốc cây Nam-Hi-Nhân và Toàn-Kim-Phát đã chực sẵn để cứu Hàn-Bửu-Câu, Toàn-Kim-Phát tay áo tung ra một mũi phi tiêu. Mai-Siêu-Phong cười nhạt một tiếng, vung bàn tay trái cứng như sắt, chặt một cái, gạt phắt món ám khí rơi đi xa lắc.

Hàn-Bửu-Câu tuy thoát nạn nhưng vạt áo sau đã bị móng tay của Mai-Siêu-Phong xé rách một đường dài. Hàn-Bửu-Câu lúng túng vừa đặt chân xuống đất đã tung mình phóng ra phía trước, nhưng Mai-Siêu-Phong đã sừng sững tự bao giờ, trợn mắt nạt lớn:

—Mi là ai tại sao lại dám đến chốn này ?

Nói chưa dứt lời cả hai bàn tay đã nắm chặt bả vai Hàn-Bửu-Câu, mười ngón tay như mười cái móc sắt cắm chặt vào thịt đau buốt tận xương tủy.

Vừa lo vừa giận, Hàn-Bửu-Câu phi cước đà thốc thật mạnh vào ống quyển Mai-Siêu-Phong nghe «rụp» một tiếng khô khan thật mạnh. Hàn-Bửu-Câu có cảm tưởng như bàn chân đã gãy cúp vì đá trúng phải một tảng đá, đau thốn điếng người, lảo đảo đứng không vững nữa. Nhưng vốn là tay bản lĩnh, đã từng có nhiều kinh nghiệm chiến đấu, Hàn-Bửu-Câu giữ được bình tĩnh, giả bộ ngã ra sau rồi thừa thế lăn mình ra xa tránh đòn luôn thể.

Mai-Siêu-Phong chẳng tha, tung mình phóng theo bồi thêm một đá định kết liễu tánh mạng Hàn-Bửu-Câu, bỗng gặp chiếc đòn gánh của Tiểu tử Nam-Hi-Nhân múa tít đập ngang ống quyển vội vàng thu ngay lại, thối luôn mấy bước đưa mắt quét qua một lượt thấy mình đang bị bao vây khắp bốn mặt.

Ngay lúc ấy, một thanh trường kiếm xé gió từ bên phải chém xả qua và bên mặt một chiếc quạt của gã thư sinh múa tít lăm le điểm vào các yếu huyệt. Thêm hai người nữa, một đại hán cao lớn dềnh dàng, vẻ mặt què mùa nhưng khí thế thật oai dũng múa tít một cây đòn gánh và một người bé loắt choắt, vung một thứ khí giới rất lạ lùng, đồng thời tấn công tới tấp.

Tuy không biết mặt ai, nhưng Mai-Siêu-Phong nhận thấy người nào cũng có bản sự kinh hồn, võ công hết sức cao diệu, nên có phần e ngại nghĩ thầm: “Bọn này là ai chưa rõ, nhưng chúng đông ta ít, không nên giằng co kéo dài vô ích, chi bằng cứ thẳng tay tấn công trước vài mạng thị uy rồi sau sẽ liệu.” Trong bọn thấy cô gái này có vẻ dễ ăn hơn hết nên Mai-Siêu-Phong lập tức trở thân lực vào cánh tay, vung ra như chộp chộp vào người Hàn-Tiểu-Oanh.

Chu-Thông vừa trông thấy thế đầu tiên của «thây sắt» quá ư hiểm ác, vội vàng múa cây quạt điểm vào huyệt «khúc trì» ở khuỷu tay bên trái, nhưng Mai-Siêu-Phong vẫn xem thường, duỗi thẳng cánh tay ra thoát được một cách quá dễ dàng.

Hàn-Tiểu-Oanh tức thì xoay kiếm theo tư thế «Bạch lộ hoành giang» chặt vào cánh tay mục ấy, nhưng Mai-Siêu-Phong lại đảo cổ tay một cái rồi chộp ngay lấy thanh kiếm. Hàn-Tiểu-Oanh thất kinh, thấy Mai-Siêu-Phong chỉ hai tay không mà bắt chộp người đông không nể vũ khí sắc bén vội thu



kiếm; lùi ra sau mấy bước, Mai-Siêu-Phong tiến theo. Thành linh chiếc quạt của Chu-Thông vừa vung ra điểm ngay vào huyết «khúc trì» một tiếng bộp.

Nguyên huyết này ở tại khuỷu tay nơi trọng yếu của các đường gân tụ hội, nếu điểm trúng tức thì chân tay tê liệt ngay.

Vì vậy Chu-Thông mừng rỡ muốn bồi thêm một nhát nữa. Nhưng lạ quá, Mai-Siêu-Phong vẫn không có gì thay đổi, chẳng lộ tí gì đau đớn. Mụ vung mạnh cánh tay và xòe cả năm ngón tay định chộp vào thiên linh cái Chu-Thông, khiến Chu-Thông phải vội vàng ngồi thụp xuống né tránh ngọn đòn hiểm ác ấy. Tuy thoát được nhưng Chu-Thông lo sợ quá sức, mồ hôi ra ướt cả trán và nghĩ bụng: “Có lẽ con mụ này không huyết đạo hay sao đã điểm trúng chỗ mà hấn không bị gì hết?”

Thế rồi năm anh em vây Mai-Siêu-Phong vào giữa, nào kiếm, nào roi, nào quạt, nào đòn gánh múa tít đánh đâm loạn xạ, tiếng gió rít nghe ghê người. Nhưng Mai-Siêu-Phong vẫn thản nhiên múa đôi cánh tay loang loáng vừa né tránh vừa đỡ gạt, bất chấp một món binh khí nào.

Sau một chập, thành linh Mai-Siêu-Phong thay lối đánh, không đỡ gạt hay tìm cách đoạt vũ khí nữa mà chỉ hai bàn tay như vuốt chim ưng chộp mạnh vào đầu và lưng các địch thủ.

Nghĩ đến chiếc sọ khô bị bàn tay của mụ bóp thủng năm lỗ tun hút, ai nấy đều giật mình lo ngại, vận dụng hết năng lực để đối phó và cố ý hạ cho kỳ được càng sớm càng hay.

Nhưng Mai-Siêu-Phong quả đúng với cái danh hiệu «thây sắt», thân mình mụ chỗ nào cũng cứng rắn như thép nguội. Bị Toàn-Kim-Phát giáng trúng một cán cân và thêm một đòn gánh của Nam-Hi-Nhân đập phải nhưng không có vẻ gì đau đớn. Nếu một người có võ công tầm thường thì cũng đã nát xương với hai nhát ấy, nhưng Mai-Siêu-Phong, nhờ nội công đã luyện đến mức cao siêu nên thân mình đã trở nên bất khả xâm phạm đối với loại binh khí cứng.

Lúc bấy giờ vì đã thấy lo lắng nên sức tấn công của mọi người cũng bị kém sút, không tin tưởng vào võ khí nữa, ai nấy cũng chỉ còn trông mong có lưỡi trường kiếm của Hàn-Tiểu-Oanh và thanh đao của Trương-A-Sanh còn may ra đâm chém mụ được mà thôi.

Cuộc chiến đấu kéo dài, thế của phía đông càng thêm yếu sức, Toàn-Kim-Phát sơ ý một tý đã bị Mai-Siêu-Phong xòe bàn tay chụp được bên vai, năm ngón tay như kềm sắt, bấm vào cứng ngắc vùng vẩy không nổi.

Tất cả các bạn hãi kinh vội vàng tấn công tới tấp để áp đảo Mai-Siêu-Phong buộc mù phải thả Toàn-Kim-Phát ra. Nhưng Mai-Siêu-Phong chỉ trợn mắt mím môi văng mạnh một cái cả áo và bắp thịt vai của Toàn-Kim-Phát bị rách nát, máu chảy đỏ cả người, nhiều ròn ròn trên mặt đất.

Vừa lo lắng cho Toàn-Kim-Phát, Chu-Thông càng nhận thấy Mai-Siêu-Phong quả con người kỳ quái, chàng nghĩ: “Chẳng hiểu mù đã rèn luyện đến mức nào mà có thể di chuyển hay bế kín huyết đạo; điểm vào thấy mềm nhũn ra như nệm bông, như thế này biết mù dấu huyết đạo ở đâu mà hòng điểm cho trúng được.”

Bụng suy nghĩ nhưng tay múa quạt nhanh thêm, Chu-Thông thừa cơ luôn thẳng cán quạt vào trúng huyết «Tê Môn» huyết «Vĩ Long» ở dưới bụng. Chỉ trong vòn mấy phút Chu-Thông đã điểm luôn một hơi đúng mười huyết, nhưng Mai-Siêu-Phong vẫn không hề hấn gì hết, thật quá sức kỳ lạ.

Mai-Siêu-Phong biết rõ thâm ý của Chu-Thông nên trợn mắt quát lớn:

—Thằng trời đánh này, đừng có phá rầy nữa, không làm gì được bà đâu mà hòng điểm huyết.

Vừa nói Mai-Siêu-Phong lẹ làng đưa tay ra lẹ như chớp nắm được cổ tay của Chu-Thông chặt cứng. Tuy hết sức kinh hãi, nhưng Chu-Thông cố định thần tìm cách giải nguy trước khi các ngón tay sắt đâm sâu vào thịt. Chàng thừa cơ đưa quạt lên đâm mạnh vào khuỷu tay Mai-Siêu-Phong khiến mù cảm thấy cánh tay tê rần, vội rụt lại. Thế là Chu-Thông thoát nạn.

Chu-Thông phi thân ra ngoài, đưa cánh tay ra nhìn thấy chỗ bị nắm có năm dấu cào sâu rách da như cọp quào, máu rướm chảy, sờ vào rát rạt. Bất giác Chu-Thông lo lắng suy nghĩ: “Với đôi bàn tay không mà mù đã đả thương được ba người trong bọn rồi. Nếu chốc lát, chồng nó là «xác đồng» tới đây nữa thì nhất định cả bọn mình không còn hy vọng nào sống được.”

Lúc bấy giờ, trừ Nam-Hi-Nhân còn đầy đủ sức khỏe và Hàn-Tiểu-Oanh nhờ nhỏ nhắn tránh né lanh lẹ, ít thấy mệt nhọc, còn ba người Hàn-Bửu-

Câu, Trương-A-Sanh và Toàn-Kim-Phát đều mệt mỗi chân tay rã rời, thở chẳng ra hơi, mồ hôi thấm ướt quần áo.

Một trận gió thoảng lành lạnh, kéo đám mây đen che bớt mặt trăng, khiến cảnh vật chung quanh bỗng đượm vẻ huyền bí hơn. Giữa những bụi cây đen thẫm, nổi bật lên mấy đống sọ người trắng phếu, làm cho Chu-Thông đang loay hoay bỗng nghĩ ra một kế. Chàng quay mình chạy dần về phía đặt quan tài, nơi Kha-Trấn-Ác ẩn nấp và la thật lớn:

—Chạy trốn đi, mau lên anh em ơi.

Mọi người thấy Chu-Thông vừa quát vừa lùi về hướng ấy, thì hiểu ý ngay, nên lui dần về phía có quan tài. Mai-Siêu-Phong ré lên the thé:

—À, bọn bay định lần trốn để tìm cách đánh lên chứ gì ? Nhưng đã muộn rồi, đừng hòng nữa các con ơi !

Nói xong, phi thân theo tức thì.

Ba người Nam-Hi-Nhân, Toàn-Kim-Phát và Hàn-Tiểu-Oanh cố sức vũ lộng binh khí cầm chân Mai-Siêu-Phong lại. Còn ba người Chu-Thông, Trương-A-Sanh và Hàn-Bửu-Câu thì tức tốc chạy cùng nhau xúm lại khiêng tảng đá lớn đập trên cổ quan tài.

Lúc ấy Mai-Siêu-Phong vừa quơ tay nắm được một đầu đòn gánh của Nam-Hi-Nhân, rồi đưa tay trái ra xòe ngón định móc mắt.

Chu-Thông hoảng kinh vội hét lớn:

—Lên mau, lên mau, nguy lắm rồi.

Miệng thì la, mắt thì giả bộ nhìn trên đọt cây, hai tay ngoắc lia, hình như muốn gọi một kẻ nào đang nấp trên đó xuống giúp sức.

Mai-Siêu-Phong thấy vậy đem lòng lo ngại rụt tay lại. Nhờ thế mà Nam-Hi-Nhân được thoát nạn.

Mai-Siêu-Phong lo lắng cố định thần nhìn thử xem còn ai xuống tiếp viện hay không. Nhưng làn mây đã kéo đi, trăng sáng lồ lộ, mọi vật trông thấy rõ ràng, quả không có một người nào đang ẩn nấp trên cây hết.

Rồi bỗng nghe Chu-Thông hét lớn:

—Phía trước mặt, bảy bước.

Kha-Trấn-Ác trong quan tài vừa mới nhô ra, đã vội vàng vung tay một cái, sáu con quay vút vút từ hai bàn tay bay đi chia thành ba cặp, đồng tấn công ba nơi, trên, dưới và giữa thân hình Mai-Siêu-Phong.

Tiếng quát Chu-Thông chưa dứt, âm thanh còn vang dội nơi đó thì Kha-Trấn-Ác cũng tung mình nhảy khỏi mặt đất, hợp sức với sáu sư đệ, đánh Mai-Siêu-Phong tới tấp.

Mai-Siêu-Phong bỗng rú lên một tiếng rợn người, hai tay ôm mặt, thân hình lảo đảo muốn ngã. Thì ra tất cả sáu con quay của Kha-Trấn-Ác đều đi trúng đích. Hai con trúng ngay vào cặp mắt, còn bốn con trúng ngay bụng và hai chân. Rồi cả thân hình của «thây sắt» lăn kên ra đất.

Tuy bị ngã nhưng Mai-Siêu-Phong lỏng lộn lên như một con sư tử, vận dụng nội công, các đầu xương chuyển động răng rắc, vung quyền đánh gió kêu vút luôn hai cái, Kha-Trấn-Ác nghe gió tránh được, rồi mọi người thấy Mai-Siêu-Phong nhào lăn xuống đất, đập mạnh và lăn lộn lung tung làm cát bụi tung mù trời. Mụ nhào qua lộn lại mấy lần, chân đập trúng phiến đá bể làm hai mảnh, khiến mọi người thất vía vội lánh ra xa không xông vào tấn công nữa.

Hai tròng mắt Mai-Siêu-Phong lòi hẳn ra ngoài, đã mù hẳn không trông thấy gì nữa. Hai dòng máu tươi tràn trên mặt. Mụ uốn mình răng rắc, hai tay quơ bậy, cào, xé lung tung. Mọi người hờm sấn, sợ chó dại cắn càn.

Mai-Siêu-Phong càng giãy giụa càng lỏng lộn, la hét như điên cuồng, trông dữ tợn vô cùng, bò đi đến đâu, quơ trúng cái gì cũng nhỏ, nắm được thứ gì cũng bể gãy, bóp nát, hai chân đập xuống đất âm âm làm cho cát tung, đá chạy, xéo cả một vùng rộng lớn.

Cả bọn Giang-Nam Thất quái đứng dang ra nghỉ tay và chờ Mai-Siêu-Phong chết chứ không ai dám ra tay kết liễu mạng của mụ.

Một lát sau, thuốc độc trong ám khí đã thấm, đôi mắt bắt đầu đau nhức dữ dội. Mai-Siêu-Phong thân hình tiêu tụy, áo quần lem luốc dính đầy đất cát, ngược mặt lên. Dưới ánh trăng, đầu tóc mụ xơ tung rũ rượi, máu me đầy mặt trông thật ghê rợn. Mai-Siêu-Phong bỗng đứng lên rồi hét lớn:

—Chúng bay là ai, hãy xưng tên nghe thử, dầu bà có chết cũng cần biết rõ ràng !

Chu-Thông đưa tay khoát, lắc đầu liên tiếp ra điệu bộ muốn mọi người lặng thinh đừng đáp nữa, nhưng Kha-Trấn-Ác đã mù có thấy gì đâu, nên cười lên một tràng dài đáp lớn:

—Con quý kia, mi còn nhớ anh tao «Phi Thiên Thần Long Kha-Tích-Ta» và ta «Phi Thiên Biển Bức Kha-Trấn-Ác» đấy chứ ?

Mai-Siêu-Phong vừa nghe xưng tên, bỗng thét lên một tiếng rồi cười the thé như ma rống quỷ kêu, rồi quát lớn:

—Thằng oắt con, mày vẫn còn sống đấy à ? Bà tưởng mày đã bỏ mạng nơi xó nào rồi chứ, ngờ đâu còn sống và ngày hôm nay mày đã báo được thù anh rồi, còn mong gì nữa hử ?

Kha-Trấn-Ác đáp:

—Mày giết anh ta và hại ta một đời tàn phế, ta đâu có chết cũng không an lòng. Mối thù anh canh cánh bên lòng, không thể tan được nếu không hại được mạng mày.

Nhưng Mai-Siêu-Phong chỉ thở dài rồi lặng thinh chẳng nói gì hết, chưa biết sẽ phản ứng ra sao.

Mọi người thấy tạm yên, nhưng ai nấy vẫn còn lo ngại chưa biết «xác đồng» sẽ hiện ra lúc nào và chừng đó cục diện sẽ căng thẳng và nguy hiểm lắm.

Cả vùng đồi núi âm u như càng âm u hơn nữa. Mọi vật đều chìm đắm trong yên lặng. Trăng càng sáng thêm, gió vẫn thổi lạnh buốt, sương sa ướt đầm bụi cây ngọn cỏ. Âm hồn tử khí dường như lảng vảng đâu đây !

Thình lình Toàn-Kim-Phát và Chu-Thông cùng hét lớn:

—Đại ca coi chừng !

Nghe chưa dứt câu, Kha-Trấn-Ác bỗng cảm thấy một luồng gió lạnh đánh thốc vào người, vội vàng dùng chiếc nạng gạt ngang một cái phía trước, rồi phi thân nhảy vút lên cao đến một thân cây cổ thụ gần đó.

Mai-Siêu-Phong tấn công hụt, không chịu bỏ, tung mình nhảy theo, chụp trúng thân cây một cái bốp, cả mười đầu ngón tay như móc sắt thủng sâu vào vỏ cây, thọc luôn qua sớ gỗ. Thật quá hãi hùng ! Nếu không tránh kịp,

dù Kha-Trấn-Ác có mạnh đến đâu cũng không thoát khỏi mười đầu ngón tay của ác phụ bầu vớ đầu hay móc hết ruột gan.

Mai-Siêu-Phong thấy đòn trí mạng không đánh được kẻ thù thì nằm lăn ra đất rống lên một hồi, tiếng kêu lanh lảnh, vừa lớn vừa trong, âm thanh bay vút tận mây xanh và vang dội đi xa hàng mấy chục dặm. Mụ vừa rống, vừa hét, nghe qua như vượn hú hổ gầm. Khắp núi rừng như rùng mình chuyển động vì âm thanh kỳ quái này.

Bổng Chu-Thông giật mình nhớ lại rồi nói:

—Chết ! Con mụ này kêu cứu chồng nó đấy, nên bịt mõm nó lại kéo «xác đồng» nghe tiếng thì nguy to.

Nói xong, chàng vận sức vào tay, rón rén bước lại nhằm lưng mụ đập một quả như trời giáng. Đồng thời Trương-A-Sanh cũng rinh tấm đá đập quan tài vừa bị mụ đập bể, thẳng cánh giáng vào người Mai-Siêu-Phong.

Vừa mới bị mù, đầu đủ sáng tai như Kha-Trấn-Ác để phân biệt mọi việc, nên Mai-Siêu-Phong vừa nghe tiếng chân bước nhẹ vội vàng lăn đi để tránh nhưng không kịp, lãnh đủ một đấm thối sơn của Chu-Thông vào giữa lưng như trời giáng. Mặc dù có luyện nội công trở nên mình đồng da sắt, nhưng cú đấm tận lực của Chu-Thông cũng khiến cho mụ cảm thấy đau thấu xương tủy.

Đánh được một đấm, Chu-Thông thích chí tiến lại toan tiếp thêm một đấm nữa, nhưng thấy Mai-Siêu-Phong đã chìa sẵn ngón tay như mũi mác chờ đón, thì nhột ý vội vàng lui lại ngay, rồi cùng anh em bước lảng ra xa.

Cả bọn dự định cùng xông lại kết liễu con ác quỷ cho rồi, thì bỗng đầu từ đằng xa vọng tới một tiếng rú dài, âm thanh lạnh lót y hệt như tiếng rú của Mai-Siêu-Phong vừa rồi. Giọng kêu the thé như muốn xé cả màng tai, khiến ai nấy đều rùng mình rợn gáy.

Tiếng hú cứ kéo dài mãi, đến gần dần, âm thanh liên miên kéo dài như không muốn dứt. Không bao lâu, tiếng rú đã đến gần chỗ thất quái, ai nấy cũng phải phục thềm thuật kinh thân hết sức tinh diệu.

Kha-Trấn-Ác khế bảo:

—«Xác đồng» sắp hiện ra !

Hàn-Tiểu-Oanh vội nhảy qua một bên, nhìn xuống triền núi, thấy dưới bóng trăng, một bóng người cưỡi ngựa phi tới như bay. Bóng đen vừa đi vừa rú lên âm thanh kỳ lạ mà mọi người đã nghe rõ từ ban nãy.

Mai-Siêu-Phong hình như đã biết rồi, nên không còn lăn lộn nữa, ngồi xếp bằng tròn trên cỏ, hô hấp luyện nội công dưỡng sức. Mụ ngồi cúi đầu, tóc phủ cả mặt như con cú ma, cố mím hơi vận sức để chống với thuốc độc đang xâm nhập vào ngũ tạng.

Thuốc tuy mạnh, nhưng Mai-Siêu-Phong cố chống trả, kéo dài thời gian, hy vọng chồng giải cứu hoặc ít ra cũng giết sạch được kẻ thù trước khi hồn lìa khỏi xác.

Chu-Thông ra hiệu cùng Toàn-Kim-Phát, rồi cả hai người phi thân ra xa, lẩn vào bụi rậm ẩn nấp.

Mọi người chuẩn bị đối phó với trận ác chiến lần sau, chắc chắn sẽ ác liệt và nguy hiểm gấp mười lần trận trước.

